

Số: 01/ĐA-UBND

Kinh Môn, ngày 29 tháng 01 năm 2024

ĐỀ ÁN

SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023-2025 CỦA THỊ XÃ KINH MÔN

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Chỉ thị số 43-CT/TU, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thị xã về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã giai đoạn 2023-2025.

UBND thị xã Kinh Môn xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

9. Chỉ thị số 43-CT/TU, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030;

10. Kế hoạch số 2985/KH-UBND ngày 11/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

11. Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 31/8/2023 của UBND thị xã về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã giai đoạn 2023-2025;

12. Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 của thị xã Kinh Môn.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

Thực trạng quy mô đơn vị hành chính nhỏ, không gian phát triển bị chia cắt, gây khó khăn, cản trở trong công tác lập kế hoạch, quy hoạch dài hạn, định hướng phát triển kinh tế - xã hội; nguồn lực địa phương bị phân tán; tổ chức bộ máy, biên chế của các đơn vị trong hệ thống chính trị ở địa phương lớn; ngân sách nhà nước chi cho hoạt động của bộ máy, xây dựng trụ sở, mua sắm mới trang thiết bị làm việc tăng; thu ngân sách tại địa phương không đủ cân đối chi thường xuyên. Công tác quy hoạch, huy động nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã hội và các thiết chế văn hoá, tổ chức sản xuất, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ở cơ sở gặp nhiều khó khăn... Chính vì vậy, việc sắp xếp, nhập các đơn vị hành chính cấp xã trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, nhất là các đơn vị hành chính cấp xã có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định; đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% quy định theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nhằm tinh gọn đầu mối và tổ chức bộ máy, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Giảm chi ngân sách nhà nước, làm cơ sở để cải cách chế độ tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nâng phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, khu dân cư.

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2030; thị xã Kinh Môn có 01 đơn vị hành chính cấp xã không đạt cả hai tiêu chuẩn diện tích và dân số tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, thuộc diện phải sắp xếp, sáp nhập là xã Hoàn Sơn, nên cần phải sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ KINH MÔN

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, NHẬP, CHIA, GIẢI THỂ, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ KINH MÔN TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp huyện, cấp xã của địa phương từ năm 1945 đến nay

1.1. Giai đoạn 1945-1975

Từ năm 1947 đến năm 1955, huyện Kinh Môn thuộc tỉnh Quảng Yên cũ. Năm 1955, huyện được trả về tỉnh Hải Dương. Năm 1968, Chính phủ quyết định sáp nhập 2 tỉnh Hải Dương và Hưng Yên thành tỉnh Hải Hưng; lúc này huyện thuộc tỉnh Hải Hưng theo Quyết định số 70-CP năm 1979 về việc hợp nhất và điều chỉnh địa giới một số huyện thuộc tỉnh Hải Hưng do Hội đồng Chính phủ ban hành.

Ngày 24 tháng 2 năm 1979, huyện Kinh Môn sáp nhập với huyện Kim Thành thành huyện Kim Môn. Đồng thời, xã Phúc Thành được đổi tên thành xã Phúc Thành B để phân biệt với xã Phúc Thành A, vốn là xã Phúc Thành thuộc huyện Kim Thành cũ.

1.2. Giai đoạn 1975-1997

Ngày 24 tháng 2 năm 1979, huyện Kinh Môn sáp nhập với huyện Kim Thành thành huyện Kim Môn. Đồng thời, xã Phúc Thành được đổi tên thành xã Phúc Thành B để phân biệt với xã Phúc Thành A, vốn là xã Phúc Thành thuộc huyện Kim Thành cũ.

Ngày 28 tháng 10 năm 1996, thành lập thị trấn An Lưu trên cơ sở diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã An Lưu, theo Nghị định số 65 của Chính phủ về việc thành lập thị trấn An Lưu huyện Kinh Môn tỉnh Hải Hưng.

1.3. Giai đoạn 1997-2018

Ngày 17 tháng 2 năm 1997, huyện Kinh Môn được tái lập từ huyện Kim Môn cũ, xã Phúc Thành B đổi lại tên cũ là xã Phúc Thành. Lúc này, huyện Kinh Môn có thị trấn An Lưu và 24 xã: An Phụ, An Sinh, Bạch Đằng, Duy Tân, Hiến Thành, Hiệp An, Hiệp Hòa, Hiệp Sơn, Hoàn Sơn, Lạc Long, Lê Ninh, Long Xuyên, Minh Hòa, Minh Tân, Phạm Mệnh, Phú Thứ, Phúc Thành, Quang Trung, Tân Dân, Thái Sơn, Thái Thịnh, Thăng Long, Thất Hùng, Thượng Quận.

Ngày 3 tháng 6 năm 2004, chuyển 2 xã Minh Tân và Phú Thứ thành 2 thị trấn có tên tương ứng; đổi tên thị trấn An Lưu thành thị trấn Kinh Môn. Khi đó, huyện Kinh Môn có 3 thị trấn: Kinh Môn (huyện lỵ), Minh Tân, Phú Thứ và 22 xã: An Phụ, An Sinh, Bạch Đằng, Duy Tân, Hiến Thành, Hiệp An, Hiệp Hòa, Hiệp Sơn, Hoàn Sơn, Lạc Long, Lê Ninh, Long Xuyên, Minh Hòa, Phạm Mệnh, Phúc Thành, Quang Trung, Tân Dân, Thái Sơn, Thái Thịnh, Thăng Long, Thất Hùng, Thượng Quận

Ngày 23 tháng 12 năm 2014, thị trấn Kinh Môn mở rộng (bao gồm 3 thị trấn: Kinh Môn, Minh Tân, Phú Thứ) được công nhận là đô thị loại IV theo Quyết định số 1522/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 168/QĐ-BXD về việc công nhận đô thị Kinh Môn (gồm toàn bộ 3 thị trấn và 22 xã thuộc huyện Kinh Môn) là đô thị loại IV.

1.4. Giai đoạn 2019 đến nay

Ngày 11/9/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 788/NQ-UBTVQH14 ngày 11/9/2019 về việc thành lập thị xã Kinh Môn và các phường, xã thuộc thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Theo đó thành lập 14 phường và 01 xã thuộc thị xã Kinh Môn, cụ thể:

Thành lập phường An Lưu trên cơ sở toàn bộ 3,72km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.726 người của thị trấn Kinh Môn; thành lập phường An Phụ trên cơ sở 8,11 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.455 người của xã An Phụ; thành lập phường An Sinh trên cơ sở 5,41 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.821 người của xã An Sinh; thành lập phường Duy Tân trên cơ sở 7,69 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.393 người của xã Duy Tân; thành lập phường Hiến Thành trên cơ sở 6,30 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 8.837 người của xã Hiến Thành; thành lập phường Hiệp An trên cơ sở 3,26 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 12.140 người của xã Hiệp An; thành lập phường Hiệp Sơn trên cơ sở 7,16 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 9.703 người của xã Hiệp Sơn; thành lập phường Long Xuyên trên cơ sở 4,48 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.895 người của xã Long Xuyên; thành lập

phường Minh Tân trên cơ sở 13,57 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 18.483 người của thị trấn Minh Tân; thành lập phường Phạm Thái trên cơ sở nhập toàn bộ 4,36 km² diện tích tự nhiên, 5.193 người của xã Phạm Mệnh và toàn bộ 5,40 km² diện tích tự nhiên, 5.129 người của xã Thái Sơn, sau khi thành lập phường Phạm Thái có 9,76 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 13.322 người; thành lập phường Phú Thù trên cơ sở 8,85 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 15.443 người của thị trấn Phú Thù; thành lập phường Tân Dân trên cơ sở 4,98 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.856 người của xã Tân Dân; thành lập phường Thái Thịnh trên cơ sở 4,05 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 7.187 người của xã Thái Thịnh; thành lập phường Thất Hùng trên cơ sở 7,45 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 6.814 người của xã Thất Hùng; thành lập xã Quang Thành trên cơ sở nhập toàn bộ 6,36 km² diện tích tự nhiên, 6.596 người của xã Quang Trung và toàn bộ 4,74 km² diện tích tự nhiên, 4.501 người của xã Phúc Thành, sau khi thành lập xã Quang Thành có 11,37 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 11.097 người.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án: Có 23 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có 14 phường và 09 xã.

II. ĐVHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ KINH MÔN

1. ĐVHC cấp huyện:

1.1. Diện tích tự nhiên: 165,34 km².

1.2. Quy mô dân số: 197.851 người (*theo số liệu tính đến 31/12/2022 của Công an thị xã cung cấp*).

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của thị xã năm 2023.

a. Lĩnh vực Kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất năm 2023 ước đạt 66.115 tỷ đồng (*giá so sánh 2010*), đạt 99,2% kế hoạch, tăng 9,1% so với năm 2022. Trong đó: giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản 2.556 tỷ đồng, đạt 103,4% kế hoạch, tăng 4,3%; giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng 58.398 tỷ đồng, đạt 98,9% kế hoạch, tăng 9%; giá trị sản xuất dịch vụ 5.160 tỷ đồng, đạt 100,6% kế hoạch, tăng 12,9% so với năm 2022. Cơ cấu lao động nông, lâm, thủy sản - công nghiệp, xây dựng - dịch vụ: 22,8% - 48,5% - 28,7%. Thu nhập bình quân đầu người ước đạt 92,7 triệu đồng/người/năm (*năm 2022 đạt 83,7 triệu đồng*); giá trị sản phẩm/ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản 319,6 triệu đồng; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt đô thị 97,5%, rác thải sinh hoạt nông thôn 97,5%.

- Trồng trọt: Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 1.740 tỷ đồng, tăng 3,3% so với năm 2022. Tổng sản lượng lương thực đạt 72.145 tấn, giảm 3,6% so với năm 2023. Tổng diện tích gieo trồng đạt 16.611 ha, giảm 1,2% so với năm 2022. Trong đó, cây lúa: tổng diện tích gieo cấy 11.166 ha, giảm 2,5% so với năm 2022, đạt 97,4% kế hoạch; năng suất bình quân cả năm 64,5 tạ/ha, giảm 0,9% so với năm

2022; cây rau màu: Diện tích rau màu các loại 4.955 ha; năng suất 191,7 tạ/ha. Trong đó, diện tích hành củ 3.579 ha, năng suất đạt 178,5 tạ/ha; diện tích tỏi củ 232 ha, năng suất đạt 131,5 tạ/ha.

- Chăn nuôi và thủy sản: Giá trị sản xuất chăn nuôi, thủy sản đạt 730,9 tỷ đồng, tăng 6,7% so với năm 2022. Đàn trâu 150 con (*giảm 11,2% so với năm 2022*); đàn bò 1.250 con (*giảm 5,6%*); đàn lợn 48.500 con (*tăng 2,9%*); đàn gia cầm 2,2 triệu con (*tăng 0,2%*). Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng 12.200 tấn (*tăng 5,7%*). Sản lượng thủy sản nuôi trồng và khai thác đạt 3.280 tấn (*tăng 0,1%*) Giá trị sản xuất chăn nuôi, thủy sản đạt 730,9 tỷ đồng, tăng 6,7% so với năm 2022.

- Giá trị sản xuất ngành dịch vụ nông nghiệp đạt 85 tỷ đồng, tăng 4% so với năm 2022. Duy trì tốt công tác dự báo tình hình sâu bệnh, chủ động phòng trừ kịp thời. Cung ứng đầy đủ vật tư nông nghiệp, giống cây, con phục vụ sản xuất chăn nuôi đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

- Xây dựng nông thôn mới: Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện xây dựng nông thôn mới (NTM) nâng cao, NTM kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí tại các Quyết định số 2581/QĐ-UBND, 2582/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Hải Dương. Đến nay, xã Thăng Long đã cơ bản đạt các tiêu chí, đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị Hội đồng thẩm định tỉnh thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2022. Xã Minh Hoà đã đạt 18/19 tiêu chí xây dựng NTM nâng cao; xã Hiệp Hòa cơ bản đạt 4/4 tiêu chí xây dựng NTM kiểu mẫu. Từ khi triển khai thực hiện Chương trình OCOP, đã có 16/23 xã, phường có sản phẩm đăng ký tham dự Chương trình; 11 xã, phường với 25 sản phẩm được xếp hạng, công nhận sản phẩm OCOP. Năm 2023, có 7/23 xã, phường với 7 sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP. Thị xã có thêm 02 sản phẩm được vinh danh “Thương hiệu vàng nông nghiệp năm 2023” là con giống và trứng Đà Điểu của Doanh nghiệp Bình Minh.

- Công nghiệp - Xây dựng: Giá trị sản xuất ngành công nghiệp ước đạt 57.158 tỷ đồng, tăng 9% so với năm 2022. Trong đó, các ngành: công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất và phân phối điện, khí đốt; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác đều tăng so với năm 2022; ngành công nghiệp khai khoáng giảm 24,1%. Trong số các sản phẩm công nghiệp chủ lực, chỉ có điện sản xuất tăng 18,3% so với năm 2022, sản lượng các mặt hàng còn lại đều giảm. Cụ thể, xi măng giảm 1,4%; giấy dếp giảm 5,9%; than coke giảm 14,7%, thép xây dựng giảm 0,4% so với năm 2022. Giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 1.240 tỷ đồng, tăng 9,7% so với năm 2022.

- Thương mại, dịch vụ, du lịch: Giá trị sản xuất ngành dịch vụ trên địa bàn ước đạt 5.160 tỷ đồng, tăng 12,9% so với năm 2022. Trong đó, giá trị sản xuất ngành thương nghiệp sửa chữa tăng 14,5%; lưu trú, ăn uống tăng 13,8%; vận tải kho bãi và hỗ trợ vận tải tăng 11,5%. Khu di tích Quốc gia đặc biệt quần thể An Phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương đón tiếp và phục vụ trên 110.000 lượt du khách về

thăm quan, chiêm bái (đạt 210% so với năm 2022). Thu ngân sách đạt 7 tỷ 972 triệu đồng, tăng 127% kế hoạch năm, vượt 298% so với cùng kỳ năm 2022.

- Thu chi ngân sách, đầu tư công: Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 ước đạt 1.802 tỷ 813 triệu đồng, đạt 181% so dự toán. Thu điều tiết về ngân sách thị xã và các xã, phường ước đạt 1.196 tỷ 346 triệu đồng, bằng 162% dự toán. Trong đó: số thu điều tiết về ngân sách thị xã 1.009 tỷ 491 triệu đồng; số thu điều tiết về ngân sách xã, phường 186 tỷ 854 triệu đồng. Thực hiện chi ngân sách trên cơ sở tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Tổng chi ngân sách năm 2023 ước đạt 1.015 tỷ 370 triệu đồng, đạt 141% dự toán. Trong đó: Chi ngân sách thị xã ước đạt 836 tỷ 560 triệu đồng; chi ngân sách xã, phường ước đạt 178 tỷ 810 triệu đồng. Tổng số vốn đầu tư công theo kế hoạch năm 2023 của thị xã (sau điều chỉnh, bổ sung) là 170.014.676.000 đồng; giá trị giải ngân đến hết 30/11/2023 là 89 tỷ 041 triệu đồng, đạt 52,37% so với kế hoạch.

- Quản lý và phát triển đô thị, giao thông: Thẩm định, phê duyệt 6 đồ án quy hoạch chung xây dựng các xã: Bạch Đằng, Thăng Long, Lạc Long, Lê Ninh, Hiệp Hòa, Minh Hòa; 06 quy hoạch phân khu đô thị: Phân khu đô thị hiện hữu; Phân khu đô thị cửa ngõ; Phân khu đô thị trung tâm; Phân khu đô thị công nghiệp phía Tây Bắc; Phân khu đô thị sinh thái; Phân khu đô thị công nghiệp phía Tây. Phê duyệt 22 nhiệm vụ quy hoạch, trong đó có 13 nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng trụ sở làm việc công an các xã, phường (Duy Tân, Tân Dân, Phạm Thái, Lạc Long, Quang Thành, Minh Tân, Long Xuyên, Thượng Quận, Lê Ninh, An Sinh, Hiệp An, An Phụ, An Lưu); 06 nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch các KDC mới (Khu dân cư phía Nam phường An Lưu; Khu dân cư phía Tây Bắc phường An Lưu; Khu dân cư mới Tây Sơn, phường Hiệp An; Khu dân cư, sinh thái, dịch vụ thương mại Tây Sơn; Khu dân cư mới xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn; Khu dân cư mới Cửa Làng Hiến Thành); 03 nhiệm vụ quy hoạch khu dân cư mới (Khu dân cư mới Đông Lý, phường Phú Thứ; KDC mới Đông Miếu, phường Hiến Thành; KDC mới Đường Vũ, xã Lê Ninh). Tập trung rà soát đánh giá thực trạng đô thị của thị xã và so sánh với các tiêu chí đô thị loại III theo quy định tại Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết 26/2022/UBTVQH15. Đến nay, thị xã Kinh Môn đã có 55/63 tiêu chuẩn đạt tiêu chí đô thị loại III. Tổ chức lực lượng, phương tiện thực hiện giải tỏa vi phạm hành lang an toàn đường bộ thuộc các tuyến đường Quốc lộ 17B, đường tỉnh 389 và 389B theo kế hoạch; cấm biển cấm xe ô tô tải từ 04 trục trở lên đi vào đường tỉnh 389 đoạn Km22+880 đến Km24+920 và đường tỉnh 389B đoạn Km0+00 đến Km1+080, thị xã Kinh Môn từ ngày 25/8/2023 để đảm bảo an toàn, phục vụ giao thông đi lại của nhân dân.

- Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường: Triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thị xã Kinh Môn được UBND tỉnh Hải Dương phê duyệt. Hoàn thiện hồ sơ lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Kinh Môn; lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tập trung rà soát và triển khai thực hiện công tác bồi thường, GPMB, thu hồi đất,

chuyển mục đích sử dụng đất các công trình, dự án theo đúng quy định. Số công trình đã và đang thực hiện đạt 43,18% số công trình xác định trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2023. Cho thuê đất, giao đất, thu hồi đất theo đúng quy định của pháp luật. Xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất. Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB thực hiện các dự án. Cấp 34 giấy chứng nhận QSDĐ lần đầu cho 34 hộ gia đình, cá nhân; xác nhận thay đổi và đính chính sai sót, chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và công trình xây dựng khác... Thu hồi Giấy chứng nhận QSDĐ cấp không đúng quy định đối với 07 trường hợp. Tích cực phối hợp với các sở, ngành, UBND tỉnh đơn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện Đề án đóng cửa mỏ theo quy định. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn thị xã.

b. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- Chất lượng phổ cập giáo dục được duy trì; kỷ cương, nề nếp trong nhà trường được giữ vững; quy mô, mạng lưới trường lớp ổn định. Quan tâm coi trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức giảng dạy, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đạt được nhiều kết quả tích cực, thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh xếp thứ 6/12 huyện, thị xã, thành phố, tăng 2 bậc so với năm học trước; kết quả thi vào lớp 10 THPT xếp thứ 5/12, tăng 7 bậc so với năm học trước. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm đầu tư: Thị xã có 60 trường đạt chuẩn quốc gia, chiếm tỷ lệ 83,3%.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân tiếp tục được tập trung chỉ đạo. Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh được cải thiện. Năng lực y tế cơ sở tiếp tục được nâng lên. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời thuốc, hoá chất, vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Công tác dân số và phát triển, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em luôn được chú trọng; tổng số trẻ em sinh ra là 1.997 trẻ, tăng 687 trẻ so với năm 2022. Trong đó, có 486 trẻ là con thứ 3, tăng 44 trẻ. Tỷ số chênh lệch giới tính khi sinh là 109,1 bé trai/100 bé gái, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm 2022. Tỷ lệ phụ nữ mang thai được khám thai trên 03 lần trong thai kỳ đạt 101,5%.

- Thành lập Hội đồng thẩm định và Đoàn thẩm định đạt tiêu chuẩn đô thị văn minh và Tuyên phổ văn minh thị xã Kinh Môn. Kết quả, 66/159 tuyên phổ đạt tuyên phổ văn minh, đạt tỷ lệ 42%; 07/14 phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Tổ chức phát động cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) thị xã Kinh Môn. Tiếp nhận 137 tác phẩm dự thi của 41 tác giả và nhóm tác giả trong và ngoài tỉnh tham dự. Ban Tổ chức lựa chọn được 04 tác phẩm xuất sắc vào vòng chung khảo. Sau khi xin ý kiến của cán bộ và nhân dân trên địa bàn, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thị ủy đã lựa chọn mẫu KM-114 (có đề nghị tác giả sửa đổi một số chi tiết trong mẫu dự thi ban đầu) làm logo chính thức của thị xã.

- Quan tâm, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng

đời sống văn hoá”. Kết quả, 96,8% số hộ gia đình đạt gia đình văn hóa; 101/112 làng, khu dân cư đạt làng, khu dân cư văn hóa năm 2023, đạt tỷ lệ 90,2%.

- Tạo việc làm mới cho 2.693 lao động, đạt 103,6% kế hoạch năm. Phối hợp với các doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu lao động tuyển dụng 370 lao động thị xã đi làm việc tại các nước Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc... Quản lý tốt lao động là người nước ngoài trên địa bàn. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,15%.

- Quan tâm chăm lo đời sống cho người có công với cách mạng, người nghèo và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; thực hiện giải quyết chế độ, chính sách cho người có công đảm bảo theo quy định, không để tồn đọng hồ sơ. Năm 2023, tổng số hộ nghèo trên địa bàn là 838 hộ, chiếm tỷ lệ 1,35%, giảm 171 hộ so với năm 2022; số hộ cận nghèo là 1.139 hộ, chiếm tỷ lệ 1,84%, giảm 47 hộ so với năm 2022.

- Năm 2023, thị xã tiếp nhận 47.236 hồ sơ thủ tục hành chính. Trong đó, tỷ lệ giải quyết trước và đúng hạn đạt 99,9%; 40.894 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, chiếm tỷ lệ 86,5%. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định. Tích cực triển khai thanh toán phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính trực tuyến trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ và Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp CCCD gắn chip, thu nhận tổng số 140.206 hồ sơ định danh điện tử, đạt tỷ lệ 129% chỉ tiêu; kích hoạt 108.493 trường hợp, đạt tỷ lệ 92,3%.

1. Diện tích tự nhiên và quy mô dân số thị xã Kinh Môn

Kinh Môn là thị xã nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Hải Dương, với diện tích tự nhiên 165,34 km², dân số năm 2022 là 197.851 người; phía đông tiếp giáp huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; phía tây giáp huyện Nam Sách và thành phố Chí Linh; phía nam giáp huyện Kim Thành và huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; phía bắc giáp thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 23 đơn vị (chia ra: 09 xã và 14 phường)

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 01 đơn vị (xã Hoàn Sơn).

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: Không

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: 01 đơn vị (phường Duy Tân).

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liên kết có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: Không.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

Tên ĐVHC cấp xã: Xã Hoàn Sơn

1. 1. Thuộc khu vực: Đồng bằng.
1. 2. Diện tích tự nhiên: 4,18 km²
1. 3. Quy mô dân số (người): 3.924 người.
1. 4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 26 người; chiếm tỷ lệ 0,66%
1. 5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Nam giáp phường Phạm Thái; phía Đông giáp phường Duy Tân; phía Tây giáp phường Thất Hùng.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp**Tên ĐVHC cấp xã: phường Duy Tân**

- 2.1. Thuộc khu vực: Đồng bằng; có yếu tố đặc thù: Chùa Nhấm Dương là di tích xếp hạng cấp Quốc gia đặc biệt.
- 2.2. Diện tích tự nhiên: 7,69 km²
- 2.3. Quy mô dân số (người): 7.887 người.
- 2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 35 người; chiếm tỷ lệ 0,44%
- 2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng (*thống kê đầy đủ, chi tiết các chính sách đặc thù hiện hưởng nếu có*): Không có.
- 2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía Đông giáp phường Phú Thứ và phường Tân Dân; phía Tây giáp xã Hoàn Sơn; phía Nam giáp phường Hiệp Sơn và phường Phạm Thái; phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh.

(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 2-2A, 2-2B kèm theo)

Phần III

**PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ
CỦA THỊ XÃ KINH MÔN**

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã phải thực hiện sắp xếp**

Sắp xếp ĐVHC nông thôn thành ĐVHC đô thị cùng cấp: Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hoàn Sơn (có diện tích tự nhiên là 4,18 km², đạt 19,9% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 3.924 người, đạt 49,05% so với tiêu chuẩn) vào phường Duy Tân (có diện tích tự nhiên là 7,69 km², đạt 139,82% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.887 người, đạt 157,74% so với tiêu chuẩn) thành ĐVHC mới, dự kiến lấy tên là phường Duy Tân.

a. Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- *Cơ sở pháp lý:*

+ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;

+ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

+ Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

+ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 19/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

+ Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

+ Chỉ thị số 43-CT/TU, ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030;

+ Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030.

- *Lý do sắp xếp:*

Kinh Môn có 23 đơn vị hành chính cấp xã (09 xã, 14 phường), có 02 đơn vị hành chính cấp xã loại I, 20 đơn vị hành chính cấp xã loại II, 01 đơn vị hành chính cấp xã loại III (xã Hoàn Sơn); trong đó xã Hoàn Sơn có cả hai tiêu chí về diện tích tự nhiên và quy mô dân số (diện tích tự nhiên là 4,18 km², quy mô dân số năm 2022 là 3.924 người) chưa đạt theo Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 19/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì xã Hoàn Sơn chưa đạt 70% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số nên phải tổ chức sắp xếp trong giai đoạn 2023-2025.

- Xã Hoàn Sơn liền kề với phường Duy Tân, cùng nằm trên đường huyện DH 04 nên việc tổ chức giao thông thuận lợi kết nối giữa 02 đơn vị hành chính.

- Phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển, thành lập đô thị mới theo

định hướng chung của thị xã Kinh Môn và của tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

b. Kết quả sau khi sáp nhập xã Hoàn Sơn vào phường Duy Tân thành ĐVHC cấp xã mới có:

- Diện tích tự nhiên 11,87 km² (đạt 215,82 % so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 11.811 người (đạt 236,22 % so với tiêu chuẩn)
- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: phía Đông giáp phường Phú Thứ; phía Tây giáp phường Thất Hùng và phường Phạm Thái; phía Nam giáp phường Hiệp Sơn; phía Bắc giáp thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh và phường Tân Dân thị xã Kinh Môn.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Tại UBND phường Duy Tân.

- Đánh giá sơ bộ các tiêu chuẩn còn lại theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC: Việc nhập xã Hoàn Sơn vào phường Duy Tân để hình thành phường Duy Tân mới, phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đánh giá các tiêu chuẩn phường Duy Tân mới hình thành sau sắp xếp (*cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội và trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị*); rà soát tiêu chuẩn phân loại đô thị đối với thị xã Kinh Môn, việc nhập xã Hoàn Sơn vào phường Duy Tân làm mở rộng khu vực nội thị của thị xã Kinh Môn. Sau khi sắp xếp, phường Duy Tân mới và thị xã Kinh Môn đảm bảo tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế xã hội của đô thị loại IV của thị xã Kinh Môn.

II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THỊ XÃ KINH MÔN SAU KHI SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp: 23 đơn vị hành chính, trong đó có 14 phường và 09 xã (cụ thể: phường An Lưu, phường Long Xuyên, phường Hiệp An, phường Thái Thịnh, phường Hiến Thành, phường Thất Hùng, phường An Phụ, phường An Sinh, phường Phạm Thái, phường Hiệp Sơn, phường Minh Tân, phường Tân Dân, phường Duy Tân, phường Phú Thứ, xã Minh Hòa, xã Hoàn Sơn, xã Thượng Quận, xã Hiệp Hòa, xã Quang Thành, xã Bạch Đằng, xã Lê Ninh, xã Thăng Long, xã Lạc Long).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp

Sau khi sắp xếp, Kinh Môn còn 22 đơn vị hành chính, trong đó có 14 phường và 08 xã (cụ thể: phường An Lưu, phường Long Xuyên, phường Hiệp An, phường Thái Thịnh, phường Hiến Thành, phường Thất Hùng, phường An Phụ, phường An Sinh, phường Phạm Thái, phường Hiệp Sơn, phường Minh Tân, phường Tân Dân, phường Duy Tân, phường Phú Thứ, xã Minh Hòa, xã Thượng

Quận, xã Hiệp Hòa, xã Quang Thành, xã Bạch Đằng, xã Lê Ninh, xã Thăng Long, xã Lạc Long).

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

Sau khi sắp xếp, Kinh Môn còn 22 đơn vị hành chính: giảm 01 ĐVHC so với trước khi sắp xếp.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã có đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định là yêu cầu tất yếu, phù hợp với chủ trương của Đảng và quá trình phát triển đô thị hóa, góp phần tinh giản bộ máy, giảm đầu mối, giảm số lượng các đơn vị hành chính, giảm ngân sách nhà nước, có nhiều điều kiện để lựa chọn đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, trình độ thực hiện nhiệm vụ của địa phương, huy động nguồn lực lớn hơn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, góp phần tích cực nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

1.2. Tác động tiêu cực

Việc sắp xếp đơn vị hành chính sẽ thay đổi về con người, trụ sở hành chính, gây nên những khó khăn nhất định cho công tác quản lý nhà nước của bộ máy chính quyền, ảnh hưởng đến việc thực hiện một số nhiệm vụ của địa phương.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

Sau khi sắp xếp sẽ hình thành đơn vị hành chính lớn hơn, hệ thống cơ sở hạ tầng sẽ được tiếp tục quan tâm đầu tư, nhất là hệ thống các công trình giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá... Từ đó, nhân dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ... trong điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế, các doanh nghiệp, sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần

nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, góp phần tăng thu Ngân sách của địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

2.2. Tác động tiêu cực

- Khi triển khai sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã sẽ có những xáo trộn, khó khăn nhất định cho người dân địa phương, người dân và các doanh nghiệp phải tiến hành thay đổi địa chỉ, biển hiệu giao dịch... từ đơn vị hành chính cũ sang đơn vị hành chính mới.

- Những đơn vị hành chính cấp xã tuy có quy mô nhỏ nhưng đều là những đơn vị hành chính hình thành tự nhiên trong lịch sử, mỗi nơi đều có những bản sắc riêng về phong tục, tập quán, sinh hoạt, sản xuất. Do vậy việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến cuộc sống lao động, sản xuất, tâm tư tình cảm của người dân ở những địa phương thuộc diện sáp nhập.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

3.1. Tác động tích cực

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội trình độ dân trí được nâng lên, phong trào đấu tranh chống tai tệ nạn được xã hội quan tâm và quản lý chặt chẽ góp phần quan trọng bảo đảm an ninh nông thôn.

3.2. Tác động tiêu cực:

Địa bàn rộng, nhân lực ít, trong khi đó tình hình tội phạm có nhiều hoạt động phức tạp, có nhiều thủ đoạn để đối phó với lực lượng an ninh nên việc quản lý về an ninh, trật tự và an toàn xã hội sẽ gặp khó khăn nhất định.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1 Tác động tích cực

Khi thành lập ĐVHC mới thì điều kiện để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và xây dựng trụ sở làm việc hiện đại, quy mô, hình thức hoạt động của bộ phận một cửa sẽ phát huy được hiệu quả, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cải cách hành chính và quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đời sống xã hội sẽ có nhiều thuận lợi.

4.2 Tác động tiêu cực

Khi thay đổi tên ĐVHC ảnh hưởng trực tiếp đến các loại giấy tờ hộ tịch, hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhân dân.

5. Tác động khi nhập ĐVHC cấp xã đang hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liên quan đến ĐVHC: Không có

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là một bước trong lộ trình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả nên cần có sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ, tích cực của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Nhận thức của nhân dân không đồng đều dẫn đến khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Việc sắp xếp, nhập đơn vị hành chính cấp xã có liên quan đến vấn đề điều chỉnh địa chỉ trong giấy tờ tùy thân của người dân.

- Sau khi thực hiện sắp xếp, nhập xã, quy mô dân số tăng, các thiết chế văn hóa cũ không còn phù hợp, vì vậy việc tổ chức sinh hoạt cộng đồng gặp nhiều khó khăn.

- Sau khi sắp xếp, nhập, tổ chức đảng, các đoàn thể của đơn vị hành chính mới sẽ có đông đảng viên, hội viên, ảnh hưởng đến việc sinh hoạt và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức.

- Khó khăn trong công tác bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

- Một bộ phận cán bộ, công chức không muốn thực hiện sắp xếp, nhập ĐVHC xã do phải tinh giản biên chế và dôi dư do sắp xếp lại; một bộ phận cán bộ, công chức còn nặng tư tưởng mang tính cục bộ địa phương.

- Nhân dân đang sống ổn định, tâm lý không muốn thay đổi, ít nhiều có tác động trực tiếp đến đời sống cộng đồng dân cư ở thời điểm hiện tại.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; gắn với chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các phòng, ban, ngành của thị xã, UBND cấp xã; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng: các Chi thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, của thị xã về việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành

động của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, hội viên và người lao động ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị và chính quyền địa phương các cấp; tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Tập trung giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc còn tồn đọng trong việc sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2019 - 2021 như: chế độ chính sách, đội ngũ CBCCC dôi dư, trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức ở các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 mà đến nay vẫn chưa bố trí, sắp xếp xong.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030 phù hợp với quy hoạch thị xã, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và các quy hoạch khác bảo đảm phù hợp theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng Phương án tổng thể, Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng tiến độ đề ra.

- Tiếp tục từng bước thực hiện tốt việc sắp xếp, ổn định bộ máy nhân sự tại các ĐVHC được sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025, xử lý các vấn đề cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách dôi dư ở cấp xã, thôn, khu dân cư tạo sự ổn định về tư tưởng, tâm tư, tình cảm của đội ngũ cán bộ, công chức khi sắp xếp ĐVHC.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

a) Năm 2023

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh; các văn bản của Thị ủy, UBND thị xã, trong đó cần coi trọng công tác chính trị tư tưởng, thuyết phục, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã.

- Tổ chức rà soát tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số ĐVHC cấp xã theo Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15; xác định ĐVHC cấp xã thuộc diện phải sắp xếp theo Kết luận số 48-KL/TW, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và Nghị quyết số 117/NQ-CP để dự kiến phương án sắp xếp.

- Hoàn thành việc xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã giai đoạn 2023 - 2025; Phương án tổng thể; Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thị xã thuộc diện phải sắp xếp theo quy định báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy, Ban Chấp hành Đảng

bộ thị xã, Sở Nội vụ và UBND tỉnh Hải Dương.

b) Năm 2024

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 theo Kế hoạch, ĐVHC mới sau sắp xếp chính thức hoạt động từ **01/7/2024**.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025.

- Tập trung giải quyết dứt điểm chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021; giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 – 2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

c) Năm 2025

- Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Dự kiến kinh phí triển khai

- Kinh phí phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 gồm: kinh phí chi khảo sát, xây dựng phương án, đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; chi phục vụ cho công tác quán triệt, phổ biến tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, Kế hoạch của UBND về sắp xếp đơn vị hành chính; chi tổ chức đánh giá tác động của việc sắp xếp, tổ chức lấy ý kiến của cử tri, thông qua phương án, đề án sắp xếp; chi đảm bảo hoạt động của bộ máy đối với cấp xã sau sáp nhập; chi các nhiệm vụ khác liên quan,...

- Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã do UBND thị xã, cấp xã sắp xếp bố trí trong dự toán ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí theo mức UBND tỉnh phê duyệt. Mức chi thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ quan, tổ chức sau khi sắp xếp ĐVHC

1.1. Đảng bộ

Đảng bộ đơn vị hành chính cấp xã mới được sắp xếp thành lập tương ứng với đơn vị hành chính mới trên cơ sở nhập nguyên trạng số lượng đảng viên, chi bộ của các xã, phường sáp nhập. Việc kiện toàn tổ chức Đảng của đơn vị hành chính mới được thành lập thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

1.2. Hội đồng nhân dân

Đại biểu Hội đồng nhân dân của các đơn vị hành chính thực hiện sáp nhập hợp thành Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính mới được thành lập và tiếp tục hoạt động cho đến khi hết nhiệm kỳ 2021-2025 theo Điều 134 của Luật tổ chức Chính quyền địa phương.

Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính mới được thành lập tổ chức bầu Thường trực HĐND, các Ban của HĐND theo quy định của Pháp luật và hướng dẫn của cơ quan, tổ chức cấp trên.

1.3. Ủy ban nhân dân

Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính cấp xã mới được thành lập tổ chức kỳ họp bầu các chức danh của UBND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2025 theo Điều 134 của Luật tổ chức Chính quyền địa phương, các quy định có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, tổ chức cấp trên.

1.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tổ chức Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tại đơn vị hành chính cấp xã mới được thành lập thực hiện theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các đoàn thể chính trị xã hội, các quy định có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, tổ chức cấp trên.

1.5. Đối với các đơn vị sự nghiệp tại các đơn vị hành chính thực hiện sáp nhập

Các đơn vị sự nghiệp trường học, các trạm y tế xây dựng phương án sắp xếp sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập ĐVHC mới và hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

Đối với đơn vị hành chính Phường Duy Tân (trên cơ sở nhập xã Hoàn Sơn vào Phường Duy Tân)

- Tổng số cán bộ, công chức 2 xã khi chưa sắp xếp hiện có: 36 người.
- Loại đơn vị hành chính sau khi được thành lập: loại II
- Số cán bộ, công chức tại đơn vị hành chính mới được bố trí theo quy định là 24 người, do quy mô dân số đạt 236,22% so với tiêu chuẩn và diện tích đạt 215,82% so với tiêu chuẩn.
- Số cán bộ, công chức dôi dư sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính là 12 người (cán bộ 08 người; công chức 04 người)
- Số người nghỉ hưu trong năm 2024 là 03 người,
- Số người nghỉ do không đủ tuổi tái cử giai đoạn từ tháng 7/2024 đến tháng 7/2029 là 0 người.
- Số cán bộ, công chức dôi dư phải bố trí sắp xếp là 09 (cán bộ 05 người; công chức 04 người), sẽ bố trí điều động sang xã, phường khác và nghỉ theo Nghị định 29 của Chính phủ, đồng thời thực hiện theo lộ trình giảm hàng năm (giảm trong 5 năm theo quy định).

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

3.1. Đối với cán bộ, công chức

- Tiến hành rà soát về độ tuổi, trình độ đào tạo, các điều kiện như sức khỏe, năng lực chuyên môn... của cán bộ, công chức; tuyên truyền, vận động, đề nghị các cấp giải quyết chế độ theo nguyện vọng; thực hiện chế độ tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế; Nghị định 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ

các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định 46/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc do dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương và những văn bản của Trung ương, của tỉnh để thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã về thực hiện chủ trương này.

- Thực hiện giảm số lượng cán bộ, công chức dôi dư theo lộ trình trong 05 năm (theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) sau khi có hướng dẫn Trung ương, của tỉnh về danh mục, số lượng vị trí việc làm và tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo các nghị quyết, kết luận của Đảng, quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế.

- Đối với số cán bộ dôi dư nếu còn đủ tuổi công tác, trình độ chuyên môn phù hợp, có nguyện vọng, đề nghị Sở Nội vụ tiếp nhận vào công chức và điều chuyển đến các ĐVHC cấp xã còn thiếu trong huyện.

- Đối với số công chức, xem xét điều động về ĐVHC cấp xã còn thiếu trong huyện theo lộ trình giảm từng năm.

3.2. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã

- Số cán bộ không chuyên trách cấp xã sau thực hiện sắp xếp, nhập thành đơn vị hành chính mới sẽ thực hiện bố trí, sắp xếp giảm dần theo lộ trình bảo đảm số lượng theo quy định.

- Khi sắp xếp, lựa chọn những người có đủ điều kiện về trình độ, năng lực đảm nhận nhiệm vụ, những người còn lại được nghỉ việc theo quy định và được hưởng chế độ, chính sách theo Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Sau khi sáp nhập xã Hoàn Sơn vào phường Duy Tân thì lấy tên là phường Duy Tân. Trụ sở làm việc chính của phường Duy Tân mới: Tạm thời sử dụng trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể của phường Duy Tân hiện tại (Trụ sở làm việc của xã Hoàn Sơn tạm thời bố trí một số cán bộ chuyên môn sang

thường trực). Đối với cơ sở vật chất, tài sản công của xã Hoà Sơn: Đảm bảo giữ nguyên hiện trạng, thực hiện sau khi có hướng dẫn của tỉnh.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Đề nghị Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo

1.1. Ban Tuyên giáo Thị ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; xây dựng đề cương tuyên truyền, bản tin nội bộ để hướng dẫn cơ sở trong công tác tuyên truyền.

1.2. Ban Tổ chức Thị ủy tham mưu Thị ủy lập phương án, hướng dẫn, kiện toàn, sắp xếp bộ máy các tổ chức đảng ở cấp xã khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính; Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ thực hiện rà soát đội ngũ cán bộ, dự kiến, đề xuất, tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị hành chính cấp xã mới, bố trí đội ngũ cán bộ cấp xã trình cấp có thẩm quyền quyết định; phối hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

1.3. Ủy ban Kiểm tra Thị ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại liên quan đến việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo thẩm quyền; hướng dẫn đơn vị hành chính cấp xã mới, kiện toàn bộ máy Ủy ban Kiểm tra của cơ sở.

1.4. Ban Dân vận Thị ủy hướng dẫn, chỉ đạo công tác nắm bắt tình hình, phối hợp tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội trong việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể Thị xã

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thị xã phối hợp với Ủy ban nhân dân Thị xã trong việc thực hiện lấy ý kiến cử tri.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thị xã phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức và ủng hộ, tích cực tham gia thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh, Thị xã về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Ban hành hướng dẫn về việc kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp xã sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

3. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn Thị xã

3.1. Phòng Nội vụ Thị xã

- Tham mưu UBND Thị xã xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn Thị xã thuộc diện phải sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025; ban hành văn bản hướng dẫn chỉ đạo và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn Thị xã;

- Tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ để UBND các xã, phường và các cơ quan có liên quan thực hiện trình tự, thủ tục, hồ

sơ; tổ chức thẩm định theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân Thị xã theo quy định. Lập dự toán kinh phí thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn Thị xã báo cáo UBND thị xã và Thường trực Thị ủy xem xét, quyết định.

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thị xã và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Thị ủy, UBND thị xã sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị hành chính cấp xã mới, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trình cấp có thẩm quyền quyết định; phối hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Hướng dẫn các xã, phường về trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

- Hướng dẫn các cá nhân hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức diện dôi dư của các xã sau khi thực hiện sắp xếp. Đồng thời tham mưu giúp Thị ủy, UBND thị xã tổ chức Hội nghị sơ kết việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thị xã.

1.2. Văn phòng HĐND-UBND thị xã

Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu giúp UBND thị xã tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thị xã giai đoạn 2023 - 2025; Hội nghị sơ kết việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thị xã.

1.3. Phòng Tài chính-Kế hoạch thị xã

- Tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí cấp huyện, cấp xã trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; Hướng dẫn công tác lập dự toán, định mức chi; việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã; kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thôi không tham gia công tác; hướng dẫn UBND các xã, phường thực hiện quản lý và bàn giao tài sản, tài chính và thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thị xã phương án xử lý tài sản, trụ sở làm việc tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại

giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; quy định về việc hưởng ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trong trường hợp sắp xếp ĐVHC làm thay đổi về địa giới ĐVHC theo quy định.

1.4. Phòng Tài Nguyên và Môi trường thị xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn, rà soát lại toàn bộ diện tích tự nhiên theo số liệu kiểm kê đất đai của từng ĐVHC thuộc diện sắp xếp, xác định diện tích đất sử dụng của mỗi ĐVHC sau khi sáp nhập;

- Hướng dẫn thực hiện việc cấp, đổi Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các cơ quan, tổ chức cá nhân trên địa bàn các ĐVHC mới.

- Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

1.5. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường thực hiện sắp xếp sau khi có Nghị quyết sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, triển khai các nội dung Đề án sắp xếp các trường Mầm non, Phổ thông công lập trên địa bàn Thị xã, giai đoạn 2023-2025 khi có ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền đảm bảo đúng lộ trình đề ra; Chủ trì hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của các trường học ở các đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.6. Phòng Quản lý đô thị thị xã

- Hướng dẫn việc rà soát điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các ĐVHC đô thị dự kiến có liên quan để sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đề xuất các biện pháp để đảm bảo và tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị, sau khi hoàn thành sắp xếp.

- Hướng dẫn việc rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị để bảo đảm sự thống nhất giữa các quy hoạch này với phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Hướng dẫn việc thực hiện phân loại đô thị, việc thực hiện đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với phường khi thực hiện sắp xếp ĐVHC đô thị.

1.7. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã

- Hướng dẫn và thực hiện việc tuyên truyền, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, trên trang thông tin điện tử của thị xã về triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Tham mưu UBND Thị xã hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh và thực hiện việc xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hóa hoặc di tích lịch sử đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

2.8. Phòng Kinh tế thị xã

Tham mưu UBND Thị xã hướng dẫn thành lập Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp theo quy định của pháp luật.

2.9. Phòng Lao động - Thương binh & xã hội thị xã

Tham mưu UBND thị xã hướng dẫn việc thực hiện dự án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; hướng dẫn việc rà soát, thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

2.10. Phòng Tư pháp thị xã

Tham mưu UBND thị xã hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến việc sắp xếp các đơn vị hành chính; kiểm tra, thẩm định tính pháp lý của hồ sơ, tài liệu có liên quan; hướng dẫn chuyển đổi giấy tờ hộ tịch của Nhân dân do thay đổi đơn vị hành chính cấp xã.

3.11. Phòng Y tế Thị xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thị xã hướng dẫn các xã, phường thuộc diện sắp xếp trong việc quản lý, sắp xếp cơ sở y tế cấp xã và cán bộ y tế cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thị xã.

2.12. Công an thị xã

Hướng dẫn, thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã do thực hiện sắp xếp.

1.13. Đài phát thanh thị xã

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, phường xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện việc thông tin, tuyên truyền các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND thị xã về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong việc triển khai sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian

bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

1.14. Các cơ quan, đơn vị liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã; hướng dẫn các xã giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện.

1.15. Đảng ủy, UBND các xã, phường thuộc diện phải sắp xếp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND Thị xã về triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

- Rà soát, tổng hợp, báo cáo thực trạng cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc đơn vị mình;

- Tổ chức lập danh sách cử tri và niêm yết tại trụ sở làm việc, các nhà văn hóa thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường.

- Tổ chức in phiếu lấy ý kiến cử tri; phát phiếu lấy ý kiến cử tri, đồng thời, tập trung, tăng cường chỉ đạo việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn rồi mới tổ chức lấy ý kiến của cử tri.

- Trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.

- Tổng hợp biên bản lấy ý kiến của cử tri; lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân xã, phường xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án liên quan đến đơn vị mình và báo cáo về Ủy ban nhân dân thị xã.

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp ĐVHC. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt và giao dịch ở ĐVHC sau khi sắp xếp, chuyển đổi các loại giấy tờ cho Nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo thẩm quyền.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thị xã Kinh Môn là một nhiệm vụ chính trị quan trọng nhằm tổ chức hợp lý các đơn vị hành chính phù hợp với thực tiễn, xu thế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của thị xã. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao

chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; phát huy hiệu quả nguồn lực của nhà nước và xã hội. Đây cũng là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, đảm bảo đúng tiến độ thời gian và quy định của tỉnh.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính đạt kết quả; chế độ, chính sách đặc thù cho các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025;

- Đề nghị tỉnh cấp kinh phí để thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã, hướng dẫn bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp;

- Đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí cho ĐVHC mới thành lập để tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc đáp ứng nhu cầu hoạt động sau khi thực hiện sắp xếp, nhập ĐVHC.

- Quan tâm tạo điều kiện về cơ chế, chính sách để đơn vị hành chính mới thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, phát triển nông nghiệp chất lượng cao, các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao đời sống Nhân dân và khẳng định chủ trương thực hiện sáp nhập là đúng đắn, phù hợp xu thế phát triển trong tình hình mới.

Trên đây là Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thị xã Kinh Môn giai đoạn 2023-2025, UBND thị xã báo cáo UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Nội vụ, các Sở, ngành liên quan;
- Ban Thường vụ Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các xã, phường;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Đức San

